TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 03/2017/ HS-ST
Ngày 31 - 10 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Cầm Xuân Thuỷ.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bống và ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên toà: Bà Triệu Thị Thanh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Luyến, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2017/TLST-HS ngày 12/10/2017, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2017/QĐXXST-HS ngày 17/10/2017đối với bị cáo:

Phùng Văn G, tên gọi khác Phùng M Hiện, sinh ngày 19/5/1981 tại Mường B - Phù Y - Sơn La. Nơi cư trú: Bản S, xã Mường B, huyện Phù Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; con ông Phùng Trọng L và bà Phùng Thị H; có vợ Cao Thị T và 02 con. Không tiền án, tiền sự. Ngày bị cáo bị bắt, tạm giam 24/7/2017 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 24/7/2017 Phùng Văn G gọi điện thoại cho một người đàn ông tên là S ở xã Kim B, huyện Phù Y để hỏi mua ma túy. S bảo có ma túy, cứ sang đi, G điều khiển xe mô tô BKS 26D1-13573 của gia đình đi đến bản T, xã Tường T, huyện Phù Y rồi thuê thuyền qua Sông đà vào nhà S, G gọi điện cho S thì S bảo vợ ở nhà sẽ bán cho. G vào nhà hỏi mua với vợ S 300.000đ ma túy, vợ S cầm tiền và đi khoảng 10 phút quay lại đưa cho G 06 gói ma túy và G xin thêm 01 gói, sau đó G lấy băng dính đen gói lại và cho vào túi quần đang mặc và đi về nhà, khi đến bản T, xã Tường T, huyện Phù Y thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy trọng lượng 0,365 gam nghi hêrôin và một số đồ vật liên quan.

Do có hành vi trên, tại bản cáo trạng số: 76/KSĐT- MT ngày 11/10/2017 của VKS nhân dân huyện Phù Yên đã truy tố bị cáo Phùng Văn G về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm

2015: Xử phạt bị cáo Phùng Văn G từ 01năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,105 gam hêrôin đã được niêm phong.

Tạm giữ số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ngày 24/7/2017 Phùng Văn G đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

[2] Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập hồi 11 giờ 20 phút ngày 24/7/2017 tại bản T, xã Tường T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo.

[4] Vật chứng thu giữ trong vụ án: 0,365 gam chất bột màu trắng thu giữ của các bị cáo kết luận giám định là hêrôin.

[5] Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận Phùng Văn G đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội với trọng lượng là 0,365 gam hêrôin đã vi phạm khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự, quy định mức hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra để đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[7] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố được tặng thưởng huân chương kháng chiến, bị cáo có thành tích xuất sắc trong công tác, hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm v, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, cần giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với các bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung - Phạt tiền: Xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo khó khăn, tài sản không có giá trị nên không áp dụng đối với bị cáo.

[9] Về nguồn gốc ma tuý bị cáo khai mua của một người tên là S và Phàng Thị C ở xã Kim B, huyện Phù Yên, nhưng hiện nay gia đình Giàng A S và Phàng Thị C không có mặt tại địa phương, nên chưa có căn cứ điều tra làm rõ.

[10] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,105 gam hêrôin còn lại sau khi giám định đã được niêm phong, là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu huỷ.

[11] Đối với chiếc xe máy và 01 chiếc điện thoại Cơ quan điều tra đã trả lại chị Cao Thị T.

[12] Đối với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[13] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi tố tụng và ra các quyết định đảm bảo, phù hợp với quy định của pháp luật.

[14] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[15] Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn G phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm v, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phùng Văn G 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính ngày 24/7/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,105 (không phẩy một trăm không năm) gam hêrôin đã được niêm phong.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1,2 Điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Toà án, bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn la;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS Phù Yên;
- THAHS;
- UBKT huyện ủy;
- Công an huyện Phù Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Xuân Thuỷ